

PHƯƠNG PHÁP MÔI NHẤT SỬ DỤNG SỰ VẬN ĐỘNG CỦA TAY
ĐỂ CHỮA TRỊ BẠCH BÌNH.

(Để học - Hiệu nghiệm mâu chông như thần)

--:-

Chữa trị các bệnh dưới đây rất công hiệu.

Các thứ bệnh nhảm (ung thư).
Huyết áp cao thấp.
Gan cứng.
Bản thận bất toại.
Huyết quản cứng.
Khớp xương viêm.
Thận kinh rã rời.
Tim và thận yếu.
Mồ hôi dày, tiêu hóa.
Bổ khí, thải huyết.

NHỮNG PHƯƠNG THUỐC BÍ TRUYỀN CỦA TRUNG QUỐC.

Phương thuốc bí truyền trị bệnh nhảm (ung thư).
Phương thuốc trị sưng mắt mờ.
Phương thuốc bí truyền trị bệnh dài đường.
Phương thuốc Hiệu nghiệm trị bệnh tiêu tiện không thông của người già.

(Bốn loại thuốc có hiệu số ở trong).

Mỗi nhà nên cất giữ một bản thi giờ trẻ bình yên !
Và chép ăn tống những phương thuốc bí truyền thi
để tiếng thơm muôn đời.

I

--

Lời người biên tập. - Trung quốc kết hợp lối trị bệnh của Trung y và Tây y, sử dụng I cách linh động sự châm cứu canh tân và toa thuốc lưu truyền trong dân gian, hiệu quả mau chóng, làm chấn động thế giới. Gần đây Trung Quốc lại tiến hành I phương pháp chữa bệnh mới, đó là cách sử dụng tay, cái cách từ kinh Dịch cản. Phương pháp này trị những chứng mệt nhèm (mệt nhọc cứng, đau, mọc trong phủ tạng và ở ngoài, nhất là ở dạ dày và vú), thủng nỗi cục, huyết áp cao, gan cứng, thận kinh suy nhược v.v..., có những hiệu quả không ngờ nói. Tập san chúng tôi được I tài liệu chép tay do nội bộ truyền đạt, nay xin in ca bài ra đây để cung cấp cho sự tham khảo của các vị y sĩ được sỹ. Tài liệu quý báu, xin đừng coi thường.

A.- CÁCH CHỮA BÌNH BẰNG SỬ DỤNG TAY.

Cách chữa bình bằng sự sử dụng tay là bài do XX gửi đến. Phương pháp này rất hay. Đối với bệnh tim lại càng có hiệu nghiệm. Hãy thử xem. Nhưng cần nhất là bền chí.

Phương pháp này có lý thuyết dày dặn của nó. Khi sử dụng tay, thân thể phải đứng lâu và thẳng. Vẽ chân và bắp chân đều thẳng. Ngón chân thi dùng sức mà quẹp xuống đất. Hai chân cách nhau bằng khoang rộng của tay. Hai tay cùng lúc và cùng chiều đưa đèn trước rồi đưa ra sau. Đưa đèn trước thi không dùng sức, đưa ra sau thi không dùng sức. Rồi buông xuôi mà trở lại. Hai cánh tay phải thẳng, không thể cong hòn. Mắt nhìn thẳng trước. Lòng không nghĩ bay. Phải làm thường xuyên. Mỗi đầu vài ba trăm, sau tăng dần mỗi lần I đến 2 ngàn, trong quãng nửa giờ.

Sử dụng tay vận động là lối vận động làm mạnh cơ thể muối phản hữu ích. Gần đây XX người tham dự luyện tập ngày càng nhiều, và nhiều bệnh bất trị đều luyện tập là bớt, hiệu quả làm người ta kinh ngạc mà lại không để gì tin nổi. Sử dụng tay de, mà hiệu quả mau. Các bệnh man tính (phát ra từ từ) phản nhiều lành cả. Bất cứ bệnh gì cũng không phải cố định, mà chốt khóa là ở chỗ chiến đấu với chúng. Chiến đấu rốt cuộc phải thắng.

Tác dụng của sự sử dụng tay. Sử dụng tay nguyên tên kinh Dịch cản của Đạt ma thiền sư, I2 cuộn. Rất nổi tiếng. Các sách tung nỗi tên sách này. Nhưng sớm thất truyền. Hiện tại phát giác là cách chữa bệnh lưu truyền trong dân gian, một cách rất quý của Trung y. Đó là một trong những di sản văn hóa, nhưng đáng tiếc là lúc này chưa để gì được nhiều người hiểu rõ.

tác mềm mại. Tay và tinh thần tập trung. Với sự lạy động 2 tay, cách đó có thể biến đổi tinh trạng trên thính dưới suy của thần thính. Hè dưới chắc chắn, trên lồng leo, thi bình tự lui.

Đây là 16 bí quyết sử dụng tay :

- | | | |
|------|-----|-------------------------------|
| I.- | 上宜虛 | trên nên lồng leo, |
| 2.- | 下宜實 | dưới nên chắc chắn, |
| 3.- | 頭宜慮 | đầu nên thánh thiện, |
| 4.- | 口宜隨 | môi nên tùy ý, |
| 5.- | 胸宜絮 | ngực nên mềm mại, |
| 6.- | 背宜拔 | lưng vai nên chuyên xosay, |
| 7.- | 腰宜軸 | lưng eo nên như cái chốt, |
| 8.- | 背宜搖 | lưng vai nên lạy động, |
| 9.- | 肘宜沉 | khuỷu tay nên lật xuống, |
| 10.- | 腕宜垂 | cô tay nên buông xuống, |
| II.- | 手宜划 | tay nên trổ (như trổ thuyền), |
| 12.- | 腹宜實 | bụng nên chắc, |
| 13.- | 跨宜松 | hông về nên thẳng, |
| 14.- | 肛宜提 | đít nên nâng lên, |
| 15.- | 跟宜石 | gót chân nên cứng như đá, |
| 16.- | 趾宜抓 | ngón chân nên quắp xuống đất. |

Sự phản ứng. - Chém cứu phái có phản ứng. Phản ứng là khí huyết bắt đầu biến hóa. Phản ứng là ngực bụng lồng leo, chân nóng (nên hiểu là trong người thoái mài, chân ấm). Tay chân te cứng là vì huyết không chảy đều đến đó. Nếu 3 ~~khí~~ khí kieu thông, thì g hơi được, hæ phong được. 酸麻肢痛或寒熱等等.....

Chỗ bị bệnh phản ứng là thường và đúng, là hữu ích. Cần nhất là đừng ngưng thi chắc chắn cải thiện the chất, chiến thắng bệnh tật.

Sử dụng tay sảo lại chưa được bình. Thân thể con người, mèo thuần chính ở đâu? Trung y cho là ở khí huyết. Khí huyết có chuyện là trăm bệnh nổi lên, lượng biến thành chất. Trước lại, khí huyết điều hòa thì trăm bệnh tự lui. Cần cứ nguyên lý này, thấy sự sử dụng tay có cái khả năng làm cái việc căn bản là biến đổi khí huyết, để rồi biến đổi thể chất. Nắm được sự mèo thuần chủ yếu này thì mọi mèo thuần khác rất dễ hiểu.

B.- TRI BINH NHAM (ung thư).

Một nhâm .¹. là gì ? Một nhâm, và lựu .². (nói cyc), đều vì khí huyết kết lại, kinh ~~lực~~ lạc không thông, lại vì cái cũ đang lý phải nha ra (tho ra) mà không nha được. Huyết lưu chuyen chậm thì chất lượng, thêu lượng, lâm ba, niêm dịch, mệt, v/v, đều bất thường. Hiệu năng lưu chuyen của huyết không đủ sức, nhiệt lượng không đủ, thi bài tiết không ra, tiêu hóa không thoát. Sau khi sử dụng tay thi vị khứu .³. (sự muốn ăn, miệng, dạ dày), mồ huyet mới tăng. Bả vai động, phèn trên hết cứng, hoành cách mỏ của phan bụng hoạt động vì sự sử dụng tay, lèm cho sinh ra động khí giữa ruột và dạ dày, động khí giữa chúng với thận có tác dụng vừa phan chan, vừa úc chế. Khi huyết dịch sinh nhiệt lượng thi lợi cho sự nha cũ, nạp mới, giữ khí thêm huyết.

c.- GÂN CÙNG 犯化

Sử dụng tay chữa bệnh gan thì hiệu quả nhất là bệnh gan cứng (ngạnh hóa). Bệnh nước bụng thời kỳ châm cũng chữa được. Chỉ thủng lốn mới hết kẽ. Tại sao, đây cũng là van đè khí huyết. Gan không điều hòa thì khí không thư thái, rồi tích nước và hơi làm cho sự bài tiết không dễ dàng, trong người đương nhiên bứt rứt. Lại ảnh hưởng đến ruột, lá lách và mật. Nhưng sử dụng tay thi giải quyết được vẫn đè. Sử dụng tay thi liền q hơi được, hạ phong được vậy là cách chữa tốt. Nguyên lý là vì Trung y ly luận rằng 3 khái thông thi có sự mới thay cũ.

Cứng (nganh hós) là chết, làm sao có sự thay đổi ? Đó là hình
nhị thương. Cứng là chất luồng, có năng héo nát, không hoạt động.
Đó là sự thật. Nhưng vẫn có sự mâu thuẫn. Ấy là huyết ú, sức vận
động không đủ. Mà sử dụng tay thi đền đền lém cho khí huyết hoạt
động lại, làm cho dạ dày mở, huyết mới thêm, 9 khiếu thông, lõi chân
long rong, thi gan tu trạng thái định tĩnh đến dần đổi mới, hết mềm
cũng hết cứng. Mềm thành cứng là có biến hóa, có vấn đề tư tưởng
trong đó. Vậy phải loại bỏ sự mê tín (định hình cứng không hós mềm
được) mà đâm đương đầu với nó... Chúng ta nói cứng (nganh hós) là
vẫn 2 sức cũ và mới đánh nhau, kết quả sức cũ ưu thế thi bình ổn,
mà mới ưu thế thi cứng thành mềm. Sử dụng tay là chính nơi sự cứng
mà giúp cho sức mới sinh ra. Đó là I phát minh mới của Trung y.

D.- SỬ DỤNG TAY CHỮA MẮT.

Sử dụng tay có lợi đối với con mắt, đó là qui luật thông thường. Có kẻ mang kính 3 đến 5 độ mà sử dụng tay rồi không cần mang nữa. Có kẻ coi báo đọc sách không nói mà sử dụng tay rồi coi và đọc được. Tại sao, Nội kinh nói, mắt nhò huyệt mà nhìn được. Vậy là vẫn van đề khí huyệt. Khi huyệt lưu thông không đúng thì phát ra dù thủ bệnh. Toàn thân trên dưới thông nhau, mạch lạc liền nhau. Quan điểm cho rằng trong mắt đúng riêng, không quan hệ bao nhiêu với cơ thể chỉ là thuyết hình nồi thương. Sau khi sử dụng tay, phản ứng bình thường là ăn được, đi được, ngủ được, đại tiện thông, chứng tỏ đã có sự biến hóa đổi mới thay cũ.

D.- TRỊ BÌNH BẢN THÂN BẤT TOẠI.

Bản thân bất toại, trúng phong, huyệt áp eo, khớp xương viêm, tĩnh thoảng nổi cùng một lúc. Đó là vì khí huyệt trong thân thể không cân bằng, ảnh hưởng đến sự lưu thông không đều đặn, làm cho kinh lạc, cân bằng, không thông. Đạo điểm là mạch 2 bên không đều. Bên cao thở thịt, khớp xương sinh biến. Đạo điểm là mạch 2 bên không đều. Bên cao (nhiều) bên thấp (ít). Có khi mỗi phút khác nhau đến 10 hay 20 nháy. Thỉnh thoảng I bên tay chân ê đau, ~~nhưng~~ tê cứng, thực chất là tĩnh không thoáng phần trên thân thể dày huyệt, phần dưới thân thể huyệt chảy không đều.

Sử dụng tay đối với bệnh này có hiệu quả đặc biệt. Lý do là vì tay không những trị được, mà còn phòng được những đau họng bao trước cổ thể trúng phong, do là huyết chảy 2 bên khác nhau, mạch không cân bằng, trên dưới cũng không cân bằng.

Trung y có thuyết mạch khởi từ gót chân. Sử dụng tay mà có tác dụng là vì sau đó có biến đổi, mà mạch ~~đã~~ đại biểu cho lực phủ ngũ tạng.....

Bản thân bất toại là đều nặng chân nhẹ, nghĩa là trên thật dưới hư.

E.- BÀI CA SỬ DỤNG TAY.

(1) Trong nâng lên. (2) Đè hết xuống mân mà lay động các đầu mói cốt yếu, các khớp. Làm sống dậy các mạch lạc, làm thư thái phần dưới, làm khí bần chìm mất. Làm hú thật biến đổi, làm thông hoạt sự mở đóng. Khi suốt tay chân thì trăm mạch chảy đều. (3) Hai chân đập chắc, con vai làm cho lết xuống. Trên 3 dưới 7 mồi có sức nặng 8 đuidi. Có thể làm mát những bệnh vì đều nặng chân nhẹ. Làm cho tinh khí đầy dày và cơ thể nhẹ nhàng, linh hoạt. (4) Sử dụng tay trị bệnh là vì gì? Vì hơn cả xoa bóp hay châm kim vang. Khi huyệt không thông thì nỗi trăm bệnh. Khi hòa tâm bình thì bệnh khó xâm nhập.

G.- SỰ BIẾN HÓA GIỮA TAY VÀ MẠCH.

Coi mạch là một phát minh lớn của Trung y. Nhà y học thời cổ đối với mạch lý làm nhiều công việc tay mày, tạo nhiều thành quả rực rỡ. Vì trong sự biến hóa của mạch có thể hiểu được sự biến hóa của lực phủ ngũ tạng, hiểu được thể chất mạnh hay yếu. Sử dụng tay mà chữa bệnh được, cai chót khoa ở chỗ biến cái được thể chất. Biến cái thể chất đương nhiên phản ánh từ mạch lý.....

I.- Bệnh tim. Thị huyết áp cao, mạch phì, quá mau. Huyết áp càng cao tim càng nhảy lệ. Do đó, bệnh tim và huyết áp cao rất liên hệ với nhau. Dung mực bình thường thì mạch có 60 đến 80, đều, dài, có sức mà sâu. Tim bình, tuổi già thêm yếu, thì mạch chỉ 60 mà kém, yếu.

2.- Bệnh thận kinh. Chứng thận kinh rã rời, thận bình, thì thường mạch mau mà hoạt, phì, thận.Trung y gọi là tâm thận bất giao (tim và thận không giao tiếp với nhau). Tim nhảy làm cho chậm được thi bình trên cũng trị được.

3.- Bệnh huyết dịch. Làm ba kiết bệnh thi thường mạch chậm, yếu, có người ăn mà không thấy động, có người hối bén không đều. Mạch nhảy 2 bên ngược nhau thi huyết chảy cùng ngược nhau.

4.- Bệnh bẩn thận bất tosi. Người trúng phong thỉnh thoảng mạch 2 bên không đều. Có người khác nhau mỗi phút 20 nhảy. Chứng này liên hệ chứng khớp xương bị viêm, một mặt không thông, một mặt áp thêm lên.

H.- SAU KHI SỬ DỤNG TAY, CÓ THỂ BIẾN ĐỔI GÌ ?

Bệnh mạch quá mau là huyết không thể giữ khí, khí phải tồn. Vậy là huyết không đủ bù huyết để giữ tác dụng của khí. Cho náo chua bổ thi sự xoa bóp ruột, da dày, có thể thêm sự mềm động. Bổ cho sự hấp thụ dinh dưỡng thi mạch nhạy quá chậm, làm trở ngại cho huyết lưu thông và huyết lượng không đủ. Sử dụng tay thi tay chèn vận động, kéo theo sự vận động lưng vai, ngực, bụng, nên sự trở ngại nói trên được đã thông, huyết ứ hết, đương nhiên mạch đúng và bình thường. Mạch biến đổi là kinh lạc biến đổi. Biến đổi ra sao? Mạch khởi từ gốc chân. Mà sự năng của tay là ở chân. Chân sử dụng cứng mạnh thi không khác gì cây già mọc rễ hay đóng cây cọc, đóng xương đi thi khí huyết nói chân nói lên cái tắc dụng như bóp xoa, do đó mà thịt, da, khớp xương, xương, đều thông suốt, tuy có mình biến đổi không khổ gì.

Trên 3 dưới 7 là chỉ cho sự hư thất, trên hư dưới thất. Câu này còn qui định một cách rõ ràng mức độ hư thất và tỷ lệ dùng sự cứng mạnh

Trên 3 phần dưới 7 phần là trong tay 3 phần, trong chân 7 phần. Dưa tay ra 3 phần là hư, đưa tay lại 7 phần là thất.

Nói về cả mình, thi cứng mạnh trên 3 phần là hư, dưới 7 phần là thất. Dưa tay ra trước thi mới đưa là 3 phần hư, tiếp đưa tay lại biến ra thất là 7 phần. Nói nói tay, thi tay có thể nhè, có thể nặng.

Nhưng tay với chân từ đầu đến cuối phải giữ tỷ lệ 3 phần với 7 phần. Tay nặng chân càng nặng, trên nặng dưới càng nặng, trên cứng dưới càng cứng. Vậy mới là trên hư dưới thật, trên 3 dưới 7. Tay nặng mà chân không nặng là biết 1 mà không biết 2, chỉ biết tay không biết chân. Không dùng sự cứng mạnh, không có nghĩa hoàn toàn thả lỏng lèo. Phải dùng sự cứng mạnh, nhưng cũng không phải toàn bộ đều dùng sự cứng mạnh. Hoàn toàn thả lỏng lèo, không khôi tác dụng, ấy là ngược lại bị làm lún. Lún nhất là chân thả lỏng lèo. Vì như vậy mà sử dụng tay cứng mạnh: một chút là thành trên thật dưới hư. Sử dụng tay mà mồi phản đã có chín phản khép chú ý tay, nghĩ rằng sự dùng cứng mạnh đương nhiên ở nơi tay mà không biết còn có chân, còn có tác dụng của lưng eo, (là sai). Chân và lưng eo phải là sự chú ý vô hình. Phải hiểu kỹ, chân với lưng eo, so với tay, chúng trọng yếu hơn.

Điều đó hơi khó hiểu. Nhưng nó giống như đánh 'quyền thái cực'. Nghiên cứu học thuyết kinh lạc của Trung y thì dễ hiểu điều này. Sử dụng tay, cái tay ấy từ lưng eo mà ra. Mà gót của lưng eo là ở nơi chân Vay nếu trên (tay) dùng sự cứng mạnh, còn dưới (chân) không dùng sự cứng mạnh, thì gọi là mất sự nặng. Nhiều người chỉ biết thuyền trên bờ, cho ngã nhào là mất sự nặng, không biết đó là hiện tượng đau nặng chân nhẹ. Nên trên thật dưới hư cũng là mất sự nặng. Phần lớn những bệnh man tính toàn là mất sự nặng, vai và bắp tay rút nhỏ lại (thu khôi ..), cũng có thể dịch cong đùi) là mất sự nặng, bản thân bất toại là mất sự nặng. Sử dụng tay công hiến cho ta sự điều chỉnh tĩnh trạng mất sự nặng biến thành sự cân bằng căn bản.

Chân mà dùng sự cứng mạnh là vì cần gì? Nơi chân, huyết dùng thuyền .. chủ thận. Tim nhạy mèo, mất ngủ, xos bop huyết này thi chữa được, trên an được. Chân lại còn các huyết lớn nhỏ của lục phủ ngũ tạng, có thể trị bệnh của chúng. Sử dụng sự cứng mạnh là điều chỉnh là trị bệnh.

'Vạn bệnh nhất châm', (vạn bệnh đều dùng một sự châm cứu là khôi) là khoe trương quá đeng. Huống chi châm cứu trị bệnh mà không trị đủ các bệnh.

Còn sử dụng tay trị các bệnh thi đó không phải là điều khoa .. trường quá đeng. Nên bản thân sự sử dụng tay là một kỷ tích.

17.2.25I8

NHỮNG PHƯƠNG THUỐC BÍ TRUYỀN CỦA TRUNG QUỐC

-:-

I.- Phương thuốc bí truyền trị bệnh nhém.(ung thư). 痘

Thuốc và cách uống :

半枝蓮一兩..... Bán chi liên 1 lạng.

百花蛇舌草二兩..... Bách hoa xà thiệt thảo 2 lạng.

Dùng nước 15 báng (1 báng là 10 lạng Tàu), nếu (chứng) chùng 2 giờ, ngày đêm uống thay nước trà.

Phương thuốc này chủ trị các bệnh nhém. Cần cù kết quả đã dùng thấy đã chữa lành bệnh nhém nơi ruột, gan, dạ con, vú, dạ dày, v.v. Trừ bệnh nhém nơi vú hơi khác, các bệnh nhém uống rất tốt. Đặc biệt bệnh nhém nơi ruột, chỉ uống chừng 4, 5 giờ là thấy hiệu quả khác thường.

Lúc thường, mỗi tháng chúng (nếu) lỵ râm râm mà uống 1 lạng. Vì thuốc này đối với độc nóng 热毒..... của lục phủ ngũ tạng, đối với các chứng tri, s huyết 血瘀, ho nóng, v.v. đều uống rất hiệu nghiệm.

Bán chi liên mát, không độc, là thứ có làm bài tiết do bẩn. Sau khi uống, không được uống những thứ nước khai vị 水... , vì sợ khắchey loãng thuốc này. Nếu chúng bệnh nhém sinh hoa, nghĩa là mệt ngoài thấy lở bãy, thì x có thể dung tiên thảo lạc mộc lồn mè già nát 鲜草汁茶番打姆....., lấy nước 水... xoa trên chỗ đau, lấy nhựa dùng nước nấu chín uống thay trà. Phương thuốc này không kê giá trẻ trai gái. Sau khi lành, còn có thể dùng 3 đến 4 tháng, mới lành triệt để. Sau khi uống, thường đại tiện tiện có mủ mèu bài tiết ra. Đó là hiệu nghiệm. Ra hết mới tốt.

Phụ chú.- Bán chi liên, có này nước ta (Tàu) có bán. Công Ty Dược Liệu ở Hồng Kông cũng có bán phẩn thuốc 茶粉..... và có sống 生草茶....

Phương thuốc trên đây, bệnh nhân nào dùng lành rồi, xin gửi đến NHÂN DÂN PHÁP VIỆN, phố XX, đường Xe-Tử, một phong thư, nhô trao cho Lý-Vị-Lộc. Vì phương thuốc này là tội nhân công hiến 3 ngày trước ngày chịu tử hình. Ông ta sợ chết thiết truyềnn. Hãy uống đến hiệu quả trước mắt mới thôi 到目前為止..... (không biết dịch như vậy đúng không). Đã chữa lành bệnh vô số.

2.- THUỐC TIỀN RỬA MẮT

Thuốc và cách dùng :

...青皮五錢 Thanh bì 5 tiền (chỉ).

...皮硝五錢 Bì tiêu 5 "

Dùng nước 2 chén, nấu (chung), rửa. Không có bệnh mắt nào không ứng nghiệm.

Sơn tết, Thái nguyên, có người họ Thanh 70 tuổi, hai mắt đều mờ, nhìn không thấy đã 17 năm. Tỉnh cờ gấp một dì nhân truyền cho phương thuốc này.

Mỗi tháng mỗi ngày rửa 3 lần. Các giờ thinh, ngọ, dậu, mỗi giờ rửa 1 lần. Bết kẽ trai gái già trẻ, hoa mắt, mờ mắt, vì khí độc, mắt hư vì gió lùa, hết thay bệnh mắt đều rửa là lành.

Phương thuốc này để rửa lành hơn vạn người.

Giang tây, Nam xương, Trương-dinh-Chi 2 mắt không rõ, thành tâm trai giới, y kỳ mà rửa, 1 năm sáng lại.

Nam xương, hém Quang phục, có 1 tăng nhân 2 mắt mờ đã 8 năm, y kỳ mà rửa, 1 năm là lành.

Phương thuốc này xin lưu truyền cho người khác, dùng nhận tiền, dùng tham lam. Thành tâm sao tinct thi công đức vô lượng, vạn sự như ý.

3.- THUỐC THÀNH TRỊ BỊNH ĐÁI ĐỨC

Thuốc và cách uống :

桑米一錢 Túc mè 1 tiền (chỉ)

正淮山三錢 Chánh hoài sơn 3 "

北芪三錢 Bắc kỳ 3 "

Nước 2 chén, chưng (nấu) còn chén ruồi, lại thêm Lá Lách Heo 2 cái, lạng bò mờ, nấu cách thủy còn 8 phân mà uống.

豬肝

4.- PHƯƠNG THUỐC HIỆU NGHIỆM CHO BINH
TIỀU TIẾN KHÔNG THÔNG CỦA NGƯỜI GIÀ.

Thuốc và cách uống :

當歸	五錢	Dương qui	5 tiềng (chi)
檢白皮	三錢	Kiêm bạch bì	3
白檀香	三錢	Bạch đàn hương	3
酒黃柏	三錢	Tiêu hoàng bạch	3
川草薢	三錢	Xuyên tỵ giải	3
乳花茶	三錢	Nhũ phục linh	3
百節草	三錢	Bách tiết thảo	3
琥珀	錢半	Hồ phách	1 tiềng ruồi.(chi)

Đem các vị thuốc này dùng nước 2 chén, nấu (chung) còn 8 phần,
 bê cùng nấu nước nhỉ để uống. Mỗi ngày uống 1 lần.

* 游再煎服

